TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Xuyên, ngày 13 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2018/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Anh Vũ Văn Kh**, sinh năm 1980; HKTT: Tiểu khu P, thị trấn P, huyện P, thành phố H.

Bị đơn: **Chị Vũ Thị Tr**, sinh năm 1987; HKTT: Tiểu khu P, thị trấn P, huyện P, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn Kh và chị Vũ Thị Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Vũ Như Q sinh ngày 07/4/2009 và cháu Vũ Hoàng S sinh ngày 07/8/2012. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và tạm miễn tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Kh đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự

thay đổi khác. Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét, Tòa không xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc anh Vũ Văn Kh tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tiền số AE/2010/0004953 ngày 28/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Anh Kh đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí Tuyển